TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **27** /2019/QĐST- DS	*Tuyên Quang, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2019/TLST- DS, ngày 22 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự*:*

- Nguyên đơn: Ông Đào Quốc H, sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn S, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông Phùng Văn L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn H, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phùng Văn L. và bà Nguyễn Thị T. có nghĩa vụ trả Ông Đào Quốc H. số tiền còn nợ là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) chia ra ông Phùng Văn L. có nghĩa vụ trả Ông Đào Quốc H. số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), chị Nguyễn Thị T. có nghĩa vụ trả Ông Đào Quốc H. số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí DSST: Ông Phùng Văn L. tự nguyện nộp án phí là 75.000 đồng (bẩy mươi lăm nghìn đồng)

Bà Nguyễn Thị T. tự nguyện nộp án phí là 75.000 đồng (bẩy mươi lăm nghìn đồng)

Ông Đào Quốc H. không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến